

Số: 247/2017/QĐST-HNGĐ

P, ngày 03 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2017/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: 328 đường T, tổ 12, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Anh **Phạm Ngọc S**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 328 đường T, tổ 12, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/6/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Ngọc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Ngọc S có 02 (Hai) con chung tên Phạm Thị Hồng S, sinh ngày 11/3/1996 và Phạm Khánh L, sinh ngày 02/9/2001 (Cháu Phạm Khánh L có nguyện vọng chung sống với anh Phạm Ngọc S).

Chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Ngọc S thống nhất cháu Phạm Thị Hồng S, sinh ngày 11/3/1996 đã trưởng thành, có gia đình riêng, có công việc và sống tự lập kinh tế ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Ngọc S thống nhất giao 01 (một) con chung tên Phạm Khánh L, sinh ngày 02/9/2001 cho anh Phạm Ngọc S trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, sinh ngày 11/3/2016.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Ngọc S đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Ngọc S không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình **150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)** chị Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu nộp 75.000đồng và tự nguyện chịu thay anh Phạm Ngọc S 75.000đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Trần Thị Thanh T nộp theo biên lai thu tiền số 0003213 ngày 19/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Thanh T số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.P;
- Chi cục THADS Tp.P;
- TAND tỉnh Gia Lai
- UBND phường Y (Công nhận kết hôn số 130- Quyền số 01/2001)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Thúy

- Các đương sự;
- Lưu HSVA.